

BÁO CÁO

**Kết quả công tác thi hành án dân sự nhiệm kỳ 2016-2021,
Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ tiếp theo trình
Kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI**
(số liệu từ ngày 01/01/2016 – 31/12/2020)

Thực hiện Thông báo số 07/TB-TTHĐND ngày 24/02/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thông báo nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI. Trên cơ sở kế hoạch công tác hằng năm được Tổng cục THADS phê duyệt và triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã đề ra. Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum (THADS) báo cáo kết quả công tác THADS, hành chính nhiệm kỳ 2016-2021, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm công tác nhiệm kỳ tiếp theo, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC

Trong nhiệm kỳ năm 2016-2021 cùng với sự biến động của nền kinh tế thị trường và dịch bệnh Covid-19 bùng phát, toàn bộ hệ thống chính trị phải vào cuộc chống dịch, do đó công tác THADS cũng chịu ảnh hưởng không nhỏ, đặc biệt là việc hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Tổng cục giao. Tuy nhiên với sự nỗ lực, đoàn kết của tập thể lãnh đạo Cục và công chức trong toàn ngành, với phương châm hành động “**hướng về cơ sở**”, giữ vững nhịp tiến độ giải quyết án, quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Kết quả THADS toàn tỉnh có sự chuyển biến tích cực, rõ nét, đã hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao hằng năm, qua đó góp phần bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Có được kết quả trên là do sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của cấp ủy, chính quyền địa phương, của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS và sự đổi mới trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai quyết liệt, toàn diện, sâu sắc, đồng bộ, kịp thời các mặt công tác, bám sát các nội dung, yêu cầu của Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương 4 khoá XI, XII về trách nhiệm nêu gương, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Lãnh đạo đơn vị đã quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết số 96/2019/QH14, Kế hoạch số 192/KH-BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng. Kết quả cụ thể như sau:

1. Tình hình quán triệt, triển khai thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS theo Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình của Chính phủ, Chương trình, Kế hoạch, Quyết định của Bộ trưởng.

- Để triển khai có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Tổng cục giao hằng năm, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, Cục THADS tỉnh đã chủ động phổ biến quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên có liên quan đến công tác THADS, theo dõi thi hành án hành chính đến toàn

thể công chức các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh để tổ chức thực hiện¹, đồng thời đã triển khai xây dựng, đề nghị Tổng cục phê duyệt kịp thời kế hoạch công tác hằng năm của Cục; hướng dẫn các Chi cục, các phòng chuyên môn xây dựng, và phê duyệt kế hoạch công tác hằng năm.

- Căn cứ chỉ tiêu được giao theo Nghị quyết của Quốc hội, theo Quyết định của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS giao cho địa phương trong nhiệm kỳ năm 2016-2021, Cục THADS tỉnh Kon Tum đã ban hành quyết định giao chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị trong Ngành² và quán triệt, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiến hành giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đến từng chấp hành viên, công chức trong đơn vị.

- Việc triển khai công tác theo dõi thi hành án hành chính cũng được Cục THADS tỉnh Kon Tum chú trọng triển khai và tham mưu kịp thời cho Ủy ban nhân dân tỉnh. Cục THADS tỉnh Kon Tum tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành.

- Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch được giao hằng năm, với phương châm “*hướng về cơ sở*”, giữ vững tiến độ giải quyết án, kết hợp với ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, lãnh đạo Cục đã thường xuyên bám sát, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong ngành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo đúng kế hoạch đã đề ra. Việc ban hành các văn bản để triển khai thực hiện các kết luận, ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ, lãnh đạo Tổng cục

¹ Quán triệt Nghị quyết 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; Quyết định số 2167/QĐ-BTP ngày 09/12/2015 của Bộ Tư pháp về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho hệ thống các cơ quan THADS năm 2016; Quyết định số 940/QĐ-TCTHADS ngày 09/12/2015 của Tổng cục THADS về việc giao chỉ tiêu nhiệm vụ cho các cơ quan THADS địa phương năm 2016; Quyết định số 1286/QĐ-TCTHADS ngày 21/12/2016 của Tổng cục THADS về việc giao chỉ tiêu nhiệm vụ cho các cơ quan thi hành án địa phương năm 2017; Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự, hành chính năm 2018 (*Ban hành kèm theo Quyết định số 2566/QĐ-BTP, ngày 14/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*); Quyết định số 1194/QĐ-TCTHADS, ngày 18/12/2017 của Tổng cục THADS về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan thi hành án dân sự địa phương năm 2018; Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự, hành chính năm 2019 (*Ban hành kèm theo Quyết định số 3064/QĐ-BTP, ngày 19/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*); Quyết định số 1392/QĐ-TCTHADS, ngày 21/12/2018 của Tổng cục THADS về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan thi hành án dân sự địa phương năm 2019; Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án. Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 06/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác THADS; Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính năm 2020 (*ban hành kèm theo Quyết định số 3127/QĐ-BTP ngày 23/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*); Quyết định số 1484/QĐ-TCTHADS ngày 27/12/2019 của Tổng cục THADS về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính cho các cơ quan THADS địa phương năm 2020; Công văn số 134/TCTHADS-NV3 ngày 15/01/2020 về việc triển khai Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính; Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2020 trong hệ thống thi hành án dân sự (*ban hành kèm theo Quyết định số 63/QĐ-TCTHADS ngày 17/01/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự*)...

² Quyết định số: 60/QĐ-THADS ngày 18/01/2016 của Cục THADS tỉnh về giao chỉ tiêu nhiệm vụ THADS năm 2016 cho các Chi cục và chấp hành viên thuộc Cục; Quyết định số 1485/QĐ-CTHADS, ngày 29/12/2017 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Kon Tum; Quyết định số 1781/QĐ-CTHADS, ngày 28/12/2018 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Kon Tum; Quyết định số 01/QĐ-CTHADS, ngày 02/01/2020 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Kon Tum

THADS³ cũng như các văn bản chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền địa phương đến các phòng chuyên môn, các Chi cục cũng được thực hiện kịp thời kết hợp với công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19⁴ đã góp phần quan trọng vào việc tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao. Văn phòng Cục, các phòng chuyên môn đã kịp thời tham mưu giúp Lãnh đạo Cục chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các đơn vị tổ chức thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ theo đúng tiến độ đã đề ra.

- Tiếp tục thực hiện việc phân công lãnh đạo Cục phụ trách các đơn vị trực thuộc nhằm kịp thời kiểm tra đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bám sát hoạt động của cơ sở trong việc thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao hằng năm. Trong công tác chỉ đạo, điều hành đã thực hiện có hiệu quả việc chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc công tác THADS đối với các Chi cục có lượng án lớn, có khó khăn, vướng mắc (*như Chi cục THADS thành phố, Đắk Hà, Ngọc Hồi, Kon Rẫy,...*).

3. Kết quả THADS.

3.1. Việc ban hành Quyết định thi hành án; gửi quyết định thi hành án; đình chỉ thi hành án; thu hồi, sửa đổi, bổ sung, hủy quyết định về thi hành án.

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, công tác tiếp nhận bản án, quyết định, thụ lý, ra quyết định thi hành án cơ bản bảo đảm kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Sau khi ban hành quyết định thi hành án, lãnh đạo các cơ quan THADS đã phân công án kịp thời cho các Chấp hành viên, tiến hành thực hiện việc tổng đạt, gửi quyết định kịp thời cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp và cho đương sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Cụ thể, trong nhiệm kỳ 2016-2021, Tổng số quyết định đã ban hành 17.637 Quyết định thi hành án (*Trong đó: 233 quyết định thi hành án năm cũ*

³. Quyết định số 1130/QĐ-TCTHADS ngày 16/10/2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự Ban hành quy trình theo dõi thi hành án hành chính áp dụng trong hệ thống thi hành án dân sự; Thông báo số 22/TB-BTP ngày 29/04/2020 thông báo Kết luận của Thứ trưởng Mai Lương Khôi tại hội nghị trực tuyến sơ kết công tác THADS, theo dõi thi hành án hành chính 06 tháng năm 2020; Kế hoạch số 519/KH-BTP ngày 18/02/2020 về tổng kết 05 năm thực hiện Quy chế số 14/2013/QCLN/BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC ngày 09/10/2013 về phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự; Kế hoạch số 422/KH-TCTHADS ngày 18/02/2020 về tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt, triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong Hệ thống THADS; Quyết định số 158/QĐ-TCTHADS ngày 20/02/2020 Ban hành kế hoạch cải cách hành chính của Hệ thống THADS năm 2020; Quyết định số 311/QĐ-TCTHADS ngày 13/04/2020 ban hành Quy trình điều động, luân chuyển công chức Hệ thống THADS; Công văn số 943/TCTHADS-TKDLCT ngày 26/3/2020 về việc xây dựng báo cáo Tổng kết 04 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC; Công văn số 1551/TCTHADS-VP ngày 11/5/2020 về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thông báo số 56/TB-BTP ngày 27/7/2020 thông báo kết luận của Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh tại cuộc họp Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 ngày 27/7/2020. Công văn số 2792/TCTHADS-VP ngày 28/8/2020 về đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2020; Kế hoạch số 2572/KH-TCTHADS ngày 07/8/2020 về tổ chức buổi làm việc trực tuyến của Lãnh đạo Bộ với Hệ thống THADS về thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ 02 tháng cuối năm 2020 và thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ,...

⁴. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid-19; Công văn 1113/BTP-BCĐ ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 của Bộ Tư pháp về việc quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng chống dịch bệnh Covid-19; Công văn 1114/BTP-BCĐ Ngày 30/3/2020 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 của Bộ Tư pháp về việc tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch Covid-19; Công văn số 1185/BTP-VP ngày 31/3/2020 của Bộ Tư pháp về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid-19; Công điện số 1044/CD-TCTHADS ngày 31/3/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự (THADS) có về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19.

chuyển sang (đã trừ số chuyển số theo dõi riêng), có 17.404 quyết định thụ lý mới); 429 quyết định ủy thác thi hành án; 232 Quyết định đình chỉ thi hành án toàn bộ; 155 Quyết định thu hồi Quyết định thi hành án (bao gồm thu hồi toàn bộ và thu hồi một phần); 12 Quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành; Không có quyết định hủy bỏ Quyết định thi hành án.

3.2. Kết quả rà soát, xác minh, phân loại án.

Sau khi ra quyết định thi hành án, thụ lý vụ việc, lãnh đạo các đơn vị đã kịp thời phân công Chấp hành viên lập hồ sơ và tổ chức thi hành theo đúng quy định của pháp luật. Công tác xác minh, phân loại án cơ bản đã được các Chấp hành viên thực hiện kịp thời, chính xác đối với các vụ việc có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành. Qua xác minh, phân loại án có 16.618 việc có điều kiện thi hành, số chưa có điều kiện thi hành là 587 việc, Hoãn thi hành án (trừ điểm c khoản 1 Điều 48) là 3 việc, đã chuyển số theo dõi riêng 705 việc chưa có điều kiện thi hành (theo khoản 5 Điều 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020).

3.3. Kết quả THADS về việc và tiền.

- Về việc: Tổng số bản án quyết định đã nhận là 9.492 bản án, quyết định; Tổng số giải quyết là 17.637. việc, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 233 việc; Số thụ lý mới là 17.404 việc;

- Sau khi trừ đi số ủy thác 429 việc, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 0 việc, nên tổng số phải thi hành là 17.208 việc, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 16.618 việc, chiếm 96,57% trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 587 việc, chiếm 3,41% trong tổng số phải thi hành; Số hoãn thi hành án (trừ điểm C khoản 1 Điều 48) là 3 việc, chiếm 0,02%.

Trong số có điều kiện thi hành, tổng số thi hành xong là 15.941 việc, đạt tỉ lệ **95,93%**.

Tổng số việc chưa có điều kiện thi hành án chuyển số theo dõi riêng là 705 việc.

Số việc chuyển kỳ sau 1.267 việc (Biểu số 04/TK-THA).

- Về tiền: Tổng số giải quyết là 1.310 tỷ 211 triệu 041 nghìn đồng, trong đó: Số cũ chuyển sang (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 217 tỷ 750 triệu 287 nghìn đồng; Số thụ lý mới là 1.092 tỷ 460 triệu 754 nghìn đồng;

- Sau khi trừ đi số ủy thác là 332 tỷ 757 triệu 541 nghìn đồng, số thu hồi, hủy quyết định thi hành án 0 đồng, nên tổng số phải thi hành là 977 tỷ 453 triệu 500 nghìn đồng, trong đó: Số có điều kiện thi hành là 806 tỷ 240 triệu 932 nghìn đồng, chiếm 82,48% trong tổng số phải thi hành; Số chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng) là 169 tỷ 093 triệu 359 nghìn đồng, chiếm 17,30% trong tổng số phải thi hành; Số hoãn thi hành án (trừ điểm C khoản 1 Điều 48) là 2 tỷ 119 triệu 209 nghìn đồng, chiếm 0,22%.

Trong số có điều kiện thi hành, tổng số thi hành xong là 613 tỷ 257 triệu 165 nghìn đồng, đạt tỉ lệ **76,06%**;

Tổng số tiền chưa có điều kiện thi hành án chuyển sang số theo dõi riêng là 535 tỷ 730 triệu 771 nghìn đồng.

Số tiền chuyển kỳ sau 364 tỷ 196 triệu 335 nghìn đồng (Biểu số 05/TK-THA).

3.4. *Về thi hành án đối với các khoản thu nộp Ngân sách Nhà nước*: Số việc phải thi hành loại này là 7.776 việc, tương ứng với số tiền là 42 tỷ 588 triệu 762 nghìn đồng (chiếm 45,19% về việc và 4,36% về tiền / tổng số việc và tiền phải thi hành). Kết quả: Trong số việc loại này, đã thi hành xong được 7.169 việc, thu được số tiền là 34 tỷ 132 triệu 071 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 94,94% về việc và 87,84% về tiền (Biểu số 03/TK-THA).

3.5. *Về kết quả thi hành các khoản thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án tham nhũng*.

Trong 05 năm nhiệm kỳ 2016-2021, Tổng số phải thi hành là 07 việc liên quan đến án tham nhũng với số tiền 1 tỷ 743 triệu 314 nghìn đồng. Đã uỷ thác 96 triệu 100 nghìn đồng. Đã thi hành xong 02 việc với số tiền 67 triệu 047 nghìn đồng, Đã giảm nghĩa vụ thi hành án với số tiền 33 triệu 096 nghìn đồng. Số còn lại phải thi hành là 05 việc với số tiền 1 tỷ 547 triệu 071 nghìn đồng. Qua xác minh điều kiện thi hành án thì 05 việc này chưa có điều kiện thi hành và đã chuyển sổ theo dõi riêng theo đúng quy định của pháp luật.

3.6. *Về tình hình giải quyết các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng*: Số việc phải giải quyết loại này là 360 việc tương ứng với số tiền là 942 tỷ 333 triệu 128 nghìn đồng (chiếm 2,1% về việc và 96,41% về tiền / tổng số việc, tiền phải thi hành). Kết quả: Trong số việc loại này, đã giải quyết được 128 việc thu được số tiền là 286 tỷ 246 triệu 863 nghìn đồng, đạt tỷ lệ 57,40% về việc và 67,93% về tiền/ tổng số có điều kiện thi hành (Biểu mẫu số 01/TKTDNH-THADS).

3.7. *Bảo quản tài sản thi hành án*.

Công tác bảo quản tài sản thi hành án tiếp tục được các cơ quan THADS trên địa bàn thực hiện có hiệu quả, việc giao nhận, trích xuất, xử lý vật chứng phục vụ công tác chuyên môn được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2017/TT-BTP ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tư pháp về quản lý kho vật chứng, tài sản tạm giữ trong THADS và Quyết định số 1478/QĐ-TCTHADS ngày 27/12/2019 về việc ban hành Quy trình tiếp nhận, quản lý và xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ trong thi hành án dân sự. Các đơn vị đã phân công bảo vệ trực, bảo quản tài sản thi hành án chặt chẽ, an toàn theo quy định của pháp luật. Cục và các Chi cục đã xây dựng nội quy kho vật chứng, gán thẻ kho vật chứng, định kỳ hàng quý kiểm kê, đối chiếu số liệu với kế toán đảm bảo cho việc theo dõi vật chứng, tài sản tồn trong kho. Định kỳ hàng năm, thông qua công tác kiểm tra, phúc tra công tác THADS đã kiểm tra công tác bảo quản, xử lý vật chứng tại các đơn vị.

3.8. *Kê biên, bán đấu giá tài sản thi hành án*.

- Tổng số việc bán đấu giá thành là 183 việc, tương ứng với 222 tỷ 167 triệu 579 nghìn đồng; trong đó kỳ trước chuyển sang là 72 việc tương ứng 58 tỷ 902 triệu 678 nghìn đồng. Đã giao tài sản cho người mua trúng đấu giá 172 việc, tương ứng 209 tỷ 684 triệu 306 nghìn đồng, chiếm 94,00% về việc, 94,38% về tiền. Chưa giao tài sản 08 việc, tương ứng 8 tỷ 330 triệu 273 nghìn đồng, chiếm 4,37% về việc, 3,75% về tiền (trong đó 05 việc mới bán đấu giá thành, các đương sự đang thỏa thuận về thời hạn giao tài sản; 02 việc người mua chưa nộp đủ tiền mua tài sản; 01 việc lý do khác);

- Hủy kết quả bán đấu giá: 3 việc, tương ứng 4 tỷ 153 triệu đồng.

- *Kết quả đấu giá chưa thành:*

Tổng số việc bán đấu giá chưa thành là 23 việc, tương ứng 30 tỷ 531 triệu 676 nghìn đồng. Trong đó, kỳ trước chuyển sang 08 việc tương ứng 19 tỷ 942 triệu 837 nghìn đồng; thụ lý mới 15 việc, tương ứng 10 tỷ 588 triệu 839 nghìn đồng. Số lượng bán đấu giá lần 8 là 5 việc, lần 7 là 1 việc, lần 6 là 1 việc, dưới lần 5 là 16 việc.

(Phụ lục danh sách các việc bán đấu giá thành và chưa thành).

3.9. *Về kết quả xét miễn, giảm thi hành án.* Các cơ quan Thi hành án dân sự đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp rà soát, lập hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân có thẩm quyền xét miễn, giảm đối với 60 việc tương ứng với số tiền 297 triệu 950 nghìn đồng. Kết quả: Đã thực hiện miễn đối với 24 việc với số tiền 92 triệu 305 nghìn đồng; Giảm nghĩa vụ thi hành án đối với 30 việc với số tiền 188 triệu 984 nghìn đồng *(Biểu mẫu số 06/TK-THA).*

3.10. *Tình hình, kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án.* Các cơ quan thi hành án dân sự đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với **468** trường hợp, trong đó: 295 trường hợp cưỡng chế không huy động lực lượng; 173 trường hợp có huy động lực lượng; Do có 34 trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án, nên thực tế số việc phải tổ chức cưỡng chế là **434** trường hợp, trong đó: Có 412 trường hợp cưỡng chế thành công; 22 trường hợp chưa tổ chức cưỡng chế *(Biểu mẫu số 07/TK-THA).*

3.11. *Công tác thi hành án hành chính*

- Trên cơ sở triển khai kịp thời kế hoạch, hướng dẫn của Tổng cục Thi hành án dân sự về thực hiện Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 01/7/2017 của Chính phủ về hướng dẫn quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính. Cục và các Chi cục đã tích cực trao đổi, làm việc với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp trong việc rà soát, chuyển giao bản án, quyết định hành chính để lập hồ sơ theo dõi thi hành theo quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, ngày 01/7/2017 của Chính phủ.

- Trong 05 năm, Tòa án nhân dân các cấp đã chuyển giao cho các cơ quan THADS 02 bản án hành chính *(trong đó, số bản án có nội dung theo dõi là 02 bản án, số bản án không có nội dung theo dõi là 0 bản án)*. Cơ quan THADS thực hiện theo dõi 02 vụ việc *(trong đó, kỳ trước chuyển sang là 0 việc, trong kỳ báo cáo là 02 việc)*. Các cơ quan THADS đã ra 0 văn bản thông báo tự nguyện thi hành án; đăng tải công khai 0 quyết định buộc thi hành án; tổ chức làm việc với người phải thi hành án là 02 vụ việc; có văn bản kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với 0 vụ việc do vi phạm nghĩa vụ thi hành án.

Kết quả theo dõi: Thi hành xong **02** vụ việc *(Biểu mẫu số 12/TK-THA)*; danh sách các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính *(Biểu mẫu án hành chính 2016-2021)*.

- *Những tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:* THAHC theo Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP là cơ chế tự thi hành, do đó đối với những trường hợp bản án, quyết định bị chậm hoặc không được tổ chức thi hành vẫn chưa có những cơ chế cụ thể, đủ mạnh để thực hiện những biện pháp cưỡng chế THAHC đối với người phải thi hành án.

4. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và công tác kiểm tra.

4.1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, nghiệp vụ:

- Trong nhiệm kỳ 2016-2020, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum đã kịp thời chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về chuyên môn nghiệp vụ cho Chấp hành viên và các Chi cục trực thuộc, thực hiện tốt công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ theo đúng quy trình đối với Chi cục THADS các huyện, thành phố. Theo đó, đã tiếp nhận 12 văn bản xin hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ từ các chi cục, đã giải quyết 12/12 văn bản, đạt tỷ lệ 100%. Cục THADS tỉnh cũng đã ban hành 02 văn bản xin hướng dẫn nghiệp vụ gửi Tổng cục và đã có văn bản trả lời⁵. Trên cơ sở văn bản trả lời, đã tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

- Đã triển khai thực hiện Quy trình hướng dẫn nghiệp vụ trong nội bộ Hệ thống THADS (kèm theo Quyết định số 824/QĐ-TCTHADS ngày 03/12/2014); Quy trình tổ chức thi hành án (kèm theo Quyết định số 273/QĐ-TCTHADS ngày 22/02/2017) đến toàn thể công chức trong các đơn vị, tập trung chủ yếu vào đối tượng Chấp hành viên, thư ký,..., qua đó góp phần hạn chế các sai phạm mắc phải trong quá trình tổ chức thi hành án, giảm thiểu tối đa việc bồi thường Nhà nước.

4.2. Công tác kiểm tra:

- Hằng năm, Cục THADS tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, phúc tra đối với Chi cục THADS các huyện, thành phố thuộc tỉnh và kế hoạch kiểm tra nội bộ tại đơn vị trên các lĩnh vực công tác⁶: Công tác nghiệp vụ tổ chức thi hành án; công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác kế hoạch, tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản; công tác tổ chức cán bộ; công tác văn phòng; công tác trách nhiệm bồi thường nhà nước và đôn đốc thi hành án hành chính,..., với hình thức kiểm tra chuyên đề và toàn diện các mặt công tác. Cục đã thành lập Đoàn kiểm tra, phúc tra tổ chức thực hiện việc kiểm tra, phúc tra đối với cấp dưới và kiểm tra nội bộ đơn vị đúng theo kế hoạch kiểm tra. Qua đó trong nhiệm kỳ 2016-2021 đã tổ chức 30 cuộc kiểm tra đối với các đơn vị và đã ban hành 30 kết luận qua công tác kiểm tra.

⁵. Công văn số 90/CTHADS ngày 14/01/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum về việc đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ bồi thường nhà nước đối với vụ việc ông Lê Văn Đề và bà Hồ Thị Như Liên; Công văn số 1193/CTHADS-NV ngày 01/8/2019 về việc xin hướng dẫn nghiệp vụ.

⁶. Kế hoạch số 320/KH-CTHADS ngày 05/04/2016 của Cục THADS tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 112/KH-CTHADS ngày 16/2/2017 về việc kiểm tra, phúc tra công tác THADS năm 2017 đối với chi cục THADS các huyện, thành phố; Kế hoạch số 1227/KH-CTHADS về việc kiểm tra, phúc tra công tác THADS năm 2018 đối với Chi cục THADS các huyện, thành phố và Kế hoạch số 1228/KH-CTHADS về việc kiểm tra công tác THADS nội bộ tại đơn vị năm 2018; Kế hoạch số 66/KH-CTHADS ngày 09/01/2019 về việc kiểm tra công tác THADS, thi hành án hành chính năm 2019 đối với Chi cục THADS các huyện, thành phố và Kế hoạch số 68/KH-CTHADS ngày 09/01/2019 về việc kiểm tra công tác THADS, thi hành án hành chính nội bộ tại đơn vị năm 2019; Kế hoạch kiểm tra, phúc tra số 163/KH-CTHADS, ngày 24/02/2020 đối với Chi cục THADS các huyện, thành phố thuộc tỉnh và kế hoạch kiểm tra nội bộ tại đơn vị.

- Thông qua công tác kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới, công tác tự kiểm tra nội bộ của đơn vị đã chỉ ra được những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, những khó khăn vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao của đối tượng được kiểm tra. Từ đó giúp cho Thủ trưởng đơn vị có biện pháp chỉ đạo kịp thời, ngăn chặn những thiếu sót, vi phạm, xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm theo qui định pháp luật. Qua đó, rút kinh nghiệm, đề ra biện pháp khắc phục, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, không ngừng nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong đội ngũ cán bộ công chức thi hành án dân sự.

- Tình hình thực hiện Quy trình kiểm tra (kèm theo Quyết định số 171/2019/QĐ-TCTHADS ngày 25/01/2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự): Ngành THADS tỉnh Kon Tum ngay từ đầu năm đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra và kế hoạch tự kiểm tra; Tiến hành tự kiểm tra và kiểm tra theo đúng quy trình kiểm tra của Tổng cục THADS. Sau khi kiểm tra đã ban hành kết luận kiểm tra.

5. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

5.1 Công tác tiếp công dân:

- Trong nhiệm kỳ, các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã bố trí địa điểm tiếp công dân tại trụ sở đơn vị; trang bị cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện tốt việc tiếp công dân; ban hành và niêm yết đầy đủ nội quy, quy chế tiếp công dân; bố trí cán bộ thường trực tiếp công dân; việc tiếp dân định kỳ, đột xuất của thủ trưởng đơn vị được thực hiện đúng quy chế và quy định của pháp luật. Nhìn chung việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự của các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh Kon Tum được quan tâm triển khai, thực hiện đúng quy định của pháp luật, thông qua công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã đảm bảo được quyền khiếu nại, tố cáo của đương sự, công dân trong lĩnh vực THADS đã được pháp luật quy định; góp phần phục vụ đắc lực cho công tác quản lý nhà nước về THADS, lập lại trật tự xã hội, đem lại công bằng và niềm tin cho nhân dân, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

- Trong nhiệm kỳ 2016-2021, các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum tiếp tục thực hiện tốt việc phân công công chức trực tiếp công dân, tiếp nhận và kịp thời giải quyết có hiệu quả đối với các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Kết quả cụ thể như sau: Có 37 lượt người đến khiếu nại, tố cáo tại các cơ quan Thi hành án dân sự (Cục 24 lượt, Chi cục 13 lượt).

5.2 Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:

- Số đơn khiếu nại, tố cáo phải giải quyết trong nhiệm kỳ là 54 đơn = 54 việc. Số cũ chuyển qua là 0 đơn; đơn mới nhận: 54 đơn (42 đơn khiếu nại; 12 đơn tố cáo). Thuộc thẩm quyền giải quyết 51 đơn = 51 việc (tại Cục 31 đơn = 31 việc; Chi cục 20 đơn = 20 việc). Không thuộc thẩm quyền giải quyết là 03 đơn = 03 việc.

Kết quả: Đã giải quyết xong 51 đơn/ 51 việc (đạt tỷ lệ 100%). Trong đó giải quyết 06 đơn = 06 Quyết định đình chỉ; 02 đơn = 02 quyết định đơn khiếu nại đúng toàn bộ; 04 đơn = 04 quyết định đơn khiếu nại đúng một phần và 27 đơn = 27 quyết định đơn khiếu nại sai toàn bộ. 04 đơn tố cáo = 04 kết luận nội dung tố cáo đúng một phần; 08 đơn tố cáo = 08 kết luận nội dung đơn tố cáo sai toàn bộ.

Số việc chuyển kỳ sau: 0 đơn = 0 việc.

Không có vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài (*Biểu số 08,09/TK-THA*).

6. Công tác giải quyết các vụ việc thi hành án trọng điểm, các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

Việc tổ chức thi hành án dân sự đối với các vụ việc thi hành án trọng điểm, các vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài được Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo rà soát, tổ chức thi hành theo đúng tinh thần chỉ đạo của Tổng cục⁷. Theo đó, trong năm, các cơ quan THADS trên địa bàn không phát sinh vụ việc án trọng điểm, vụ việc có khiếu nại, tố cáo kéo dài theo tiêu chí do Tổng cục THADS ban hành.

7. Về công tác bồi thường Nhà nước, bảo đảm tài chính trong lĩnh vực THADS.

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, toàn ngành THADS tỉnh thụ lý 02 việc liên quan đến bồi thường Nhà nước, Cụ thể như sau:

- Vụ Nguyễn Thị Thu Hà tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, số tiền phải bồi thường là **1.284.478.000đ** (*Một tỷ, hai trăm tám mươi bốn triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng*). Kết quả giải quyết: Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi đã tiến hành các thủ tục hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền đề đề nghị cấp kinh phí chi trả, đồng thời có văn bản đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét kháng nghị giám đốc thẩm đối với bản án dân sự phúc thẩm số 20/2016/DS-PT ngày 12/10/2016. Đã có Quyết định kháng nghị của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng (*Quyết định số 90/2017/KN-DS, ngày 26/9/2017*) đề nghị Ủy ban thẩm phán xét xử giám đốc thẩm hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm và phúc thẩm của Tòa án hai cấp tại Kon Tum để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

- Vụ Hồ Thị Như Liên tại Chi cục THADS thành phố Kon Tum số tiền bồi thường là **3.327.057.000** đồng (*Ba tỷ ba trăm hai mươi bảy triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng*). Trên cơ sở công văn số 626/TCTHADS-NV3 ngày 15/3/2019 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc hướng dẫn giải quyết vụ việc yêu cầu bồi thường Nhà nước của ông Lê Văn Đê và bà Hồ Thị Như Liên thì Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum đã kết thúc việc yêu cầu giải quyết bồi thường Nhà nước của ông Lê Văn Đê và bà Hồ Thị Như Liên theo đúng quy định.

- Về công tác bảo đảm tài chính trong lĩnh vực THADS: Trong năm, các cơ quan THADS tỉnh Kon Tum chưa phát sinh các vụ việc liên quan đến bảo đảm tài chính trong THADS.

8. Công tác tổ chức, cán bộ và đào tạo, bồi dưỡng

⁷. Quyết định số 907/QĐ-TCTHADS ngày 29/02/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục thi hành án dân sự về tiêu chí xác định việc thi hành án dân sự trọng điểm và Quyết định số 1397/QĐ-TCTHADS ngày 30/12/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục thi hành án dân sự về việc Quy định tạm thời tiêu chí xác định việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài.

- Đến nay, Cục THADS tỉnh có 04 phòng chuyên môn (gồm: Văn phòng Cục, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án thi hành án dân sự, Phòng Tổ chức cán bộ, Phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo) và 10 Chi cục THADS các huyện, thành phố với tổng số biên chế được giao: năm 2016 là 104/105 biên chế; năm 2017 là 104/104 biên chế; năm 2018 là 103/102 biên chế; năm 2019 là 98/101 biên chế; năm 2020 là 96/95 biên chế. Với đội ngũ lãnh đạo tại Cục gồm 01 Cục trưởng; 02 Phó Cục trưởng; 08 lãnh đạo các phòng chuyên môn; Tại Chi cục gồm 10 Chi cục trưởng và 14 Phó chi cục trưởng.

- Về đội ngũ chức danh, hiện nay có 01 Chấp hành viên cao cấp, 15 Chấp hành viên trung cấp, 29 Chấp hành viên sơ cấp, 02 Thẩm tra viên chính, 01 Chuyên viên chính, số còn lại là Thẩm tra viên, Thư ký, Chuyên viên và công chức khác.

- Bên cạnh việc kiện toàn tổ chức, Cục THADS tỉnh tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ⁸. Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đã gắn với công tác quy hoạch cán bộ. Chế độ, chính sách đối với công chức trong ngành cũng được thực hiện bảo đảm kịp thời, đúng quy định.

- Về công tác cán bộ: Trong nhiệm kỳ 2016-2021, công tác điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo thẩm quyền tiếp tục được Lãnh đạo Cục quan tâm triển khai kịp thời, đúng quy định, bảo đảm sự điều động, bố trí, phân bổ biên chế phù hợp giữa các đơn vị trực thuộc⁹. Đến nay, đội ngũ công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các Chi cục, các phòng chuyên môn cơ bản đã được kiện toàn đảm bảo thực hiện yêu cầu nhiệm vụ.

* Về kỷ luật: Trong năm 2020, đã kỷ luật với hình thức khiển trách đối với 01 trường hợp (tại Chi cục Thành phố), đơn vị tự phát hiện và xử lý kịp thời.

9. Công tác cải cách thủ tục hành chính

Công tác cải cách hành chính, thực hiện việc tiếp nhận thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa đã được các cơ quan THADS tỉnh triển khai thực hiện kịp thời. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phần mềm quản lý quá trình thụ lý, tổ chức thi hành

⁸. Tham mưu ra quyết định luân chuyển vị trí 08 trường hợp kế toán và giao biên chế cho các phòng chuyên môn thuộc Cục; Chi cục THADS các huyện, thành phố. Đề nghị Tổng cục trưởng Tổng cục THADS ra quyết định điều động và bổ nhiệm đối với 02 trường hợp (Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Đắk Tô và Ngọc Hồi); Bổ nhiệm mới đối với 01 Phó Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Đắk Hà; 01 Phó Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Sa Thầy và 01 Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tu Mơ Rông. Tham mưu Cục trưởng quyết định bổ nhiệm lại đối với 01 trường hợp (Trường phòng TCCB); Đề nghị Tổng cục trưởng Tổng cục THADS quyết định bổ nhiệm lại đối với 01 trường hợp (Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Kon Plông). Tham mưu ra lập danh sách dự thi nâng ngạch cho 15 trường hợp; Cử công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 31 trường hợp; Tham mưu ra quyết định hưởng thâm niên nghề 44 trường hợp; nâng lương thường xuyên cho 36 trường hợp; thâm niên vượt khung cho 03 trường hợp; Tham mưu ra quyết định xếp lương đối với công chức giữ ngạch Kế toán viên trung cấp đối với 02 trường hợp. Đã được phê duyệt quy hoạch các chức vụ Phó Cục trưởng; Chi cục trưởng, Trường phòng và tương đương; Phó Chi cục trưởng, Phó Trường phòng và tương đương giai đoạn 2021-2026; Đối với quy hoạch chức danh Cục trưởng đã hoàn thiện hồ sơ trình Tổng cục trưởng chờ phê duyệt.

⁹. Quyết định bổ nhiệm mới đối với 03 trường hợp (01 Trưởng phòng Kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo; 01 Phó Trưởng phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; 01 Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Tô); Quyết định bổ nhiệm lại đối với 02 trường hợp (01 Phó Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi; 01 Phó chánh văn phòng Cục). Đề nghị Tổng cục trưởng bổ nhiệm Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Ia H'Drai. Quyết định nghỉ hưu đối với 04 trường hợp; Quyết định điều động 03 trường hợp (02 trường hợp theo thẩm quyền của Tổng cục trưởng; 01 trường hợp theo thẩm quyền của Cục trưởng); 01 trường hợp tinh giản biên chế theo chính sách về hưu trước tuổi; Cho thôi việc đối với 03 hợp đồng lao động, tuyển dụng mới 03 trường hợp hợp đồng lao động tại các huyện, bổ nhiệm lại đối với 01 Phó Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Kon Rẫy.

án và báo cáo thống kê THADS. Triển khai chính thức phần mềm hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự và phần mềm Quản lý văn bản điều hành tới các đơn vị¹⁰. Triển khai thí điểm phần mềm cơ sở dữ liệu điện tử người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành. Thực hiện nghiêm túc chế độ văn bản điện tử, chữ ký số.

10. Việc kiến nghị người có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm đối với bản án, quyết định theo quy định của pháp luật.

Trong nhiệm kỳ 2016-2021 phát sinh 01 vụ việc, cụ thể trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh phát sinh 01 vụ việc do các cơ quan THADS huyện Ngọc Hồi có công văn¹¹ đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án số 05/2017/DSST ngày 17/11/2017 của TAND huyện Ngọc Hồi đã có hiệu lực pháp luật. Kết quả: Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã thông báo giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm tại Thông báo số 291/TB-DS ngày 15/9/2020 về việc không có căn cứ để kháng nghị theo thủ tục Giám đốc thẩm đối với bản án trên.

11. Việc trả lời kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát; xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền; kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người vi phạm.

Hàng năm, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, huyện đã thực hiện kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động THADS tại Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS các huyện, thành phố, qua kiểm sát đã ban hành các kết luận kiểm sát. Đối với các kiến nghị sau các đợt kiểm sát trực tiếp, các cơ quan THADS đã kịp thời tổ chức rút kinh nghiệm, khắc phục thiếu sót về nghiệp vụ thi hành án.

Về kiến nghị xử phạt vi phạm hành chính: Trong năm, các cơ quan THADS không kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với trường hợp nào.

12. Hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS và công tác phối hợp tại các địa phương.

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS các cấp được tiếp tục được duy trì theo đúng quy chế. Trong nhiệm kỳ năm 2016-2021, Ban chỉ đạo THADS hai cấp vẫn duy trì hoạt động theo quy chế, cụ thể như sau:

+ Trong năm 2016, Ban chỉ đạo THADS tỉnh đã họp 01 cuộc đề xuất hướng giải quyết đối với 02 vụ việc có khó khăn, vướng mắc (*vụ Hoàng Thị Thu Thảo – Chi cục Thành phố; Vụ Hạnh - Hương tại Cục THADS*). Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo THADS tỉnh đã tổ chức đối thoại với công dân (*vụ Hạnh - Hương tại Cục THADS*) để đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về hướng tổ chức thi hành án đối với vụ Hạnh - Hương.

- Công tác phối hợp liên ngành tiếp tục được quan tâm chú trọng trong việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức thi

¹⁰. Thông báo số 459/TB-CTHADS ngày 24/4/2020 về triển khai chính thức Phần mềm hỗ trợ trực tuyến THADS; Công văn số 325/CTHADS-VP ngày 27/03/2020 về việc triển khai Hệ thống quản lý văn bản và chữ ký số tại các đơn vị.

¹¹. Công văn số 336/ĐKN-CCTHADS ngày 13/8/2018 của Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi.

hành án dân sự, đặc biệt là trong quá trình kê biên, cưỡng chế tài sản và giao tài sản cho người mua trúng đấu giá.

- Các cơ quan THADS tiếp tục phối hợp với Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tiến hành rà soát, đối chiếu số liệu thi hành án, kết quả gửi bản án, kết quả kiểm sát trực tiếp và các nội dung khác theo hướng dẫn tại Thông tư liên ngành số 06/2016/TTLT. Mặt khác, trên cơ sở Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự, các cơ quan có liên quan tiếp tục phối hợp thực hiện tốt công tác thi hành án dân sự trên địa bàn.

- Hằng năm, cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động THADS. Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, thành phố cũng đã kịp thời cho ý kiến vào kế hoạch công tác THADS hằng năm của Cục và các Chi cục; Thường trực Tỉnh ủy đã cho ý kiến vào Chương trình công tác hằng năm đối với Cục THADS.

- Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, tuyên truyền, phổ biến pháp luật cũng được các đơn vị quan tâm triển khai kịp thời¹². Hằng năm, các cơ quan THADS trên địa bàn đã chủ động xây dựng, thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2020¹³, tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đặc biệt là việc triển khai ứng dụng hỗ trợ trực tuyến thi hành án dân sự tới công dân, tổ chức.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp đã ký kết¹⁴, tạo tiền đề cho các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Trong nhiệm kỳ 2016-2021, trước tình hình nền kinh tế có nhiều biến động cùng với dịch bệnh Covid-19 bùng phát gây khó khăn cho công tác thi hành án dân sự, nhưng với sự nỗ lực, đoàn kết của tập thể đơn vị, cùng với đó là sự đổi mới trong công tác chỉ đạo, điều hành, không để công việc bị đình trệ, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, lãnh đạo các đơn vị đã bám sát kế hoạch công tác của ngành THADS, kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn cho Chấp hành viên trong công tác nghiệp vụ, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan, đẩy mạnh giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo bảo đảm kịp thời, đúng quy định; Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết công việc được chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, qua đó kết quả công

¹². Quyết định số 314/QĐ-TCTHADS ngày 13/4/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành kế hoạch thực hiện dân chủ trong hoạt động thi hành án dân sự năm 2020.

¹³. Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2020 trong hệ thống thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Kon Tum (ban hành kèm theo Quyết định số 160/QĐ-CTHADS ngày 21/02/2020 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh Kon Tum).

¹⁴. Quy chế phối hợp số 02/QCPH/ STNMT-CTHADS ngày 13/8/2019 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum với Cục THADS tỉnh Kon Tum trong công tác THADS liên quan đến lĩnh vực tài nguyên môi trường. Thỏa thuận khung hợp tác số 1719/TTHT-CTHADSKT-BĐKT ngày 21/12/2018. Công văn số 690/BTP-TCTHADS ngày 03/03/2020 của Bộ Tư pháp. Quy chế 01/QCLN/NHNNVN-BTP ngày 18/3/2015 giữa Bộ Tư pháp với Ngân hàng Nhà nước Việt nam trong công tác thi hành án dân sự theo chỉ đạo của Tổng cục

tác THADS toàn tỉnh đã đạt và vượt các chỉ tiêu hàng năm được Tổng cục giao (Cụ thể: Năm 2016 đạt 79,76% về việc, 38,43% về tiền / chỉ tiêu Tổng cục giao: 73% về việc; 33% về tiền; Năm 2017 đạt 85,65% về việc; 48,54% về tiền / chỉ tiêu Tổng cục giao: 73% về việc; 33% về tiền; Năm 2018 đạt 85,82% về việc; 40,19% về tiền / chỉ tiêu Tổng cục giao: 73,5% về việc; 32% về tiền; Năm 2019 đạt 83,57% về việc; 41,42% về tiền / chỉ tiêu Tổng cục giao: 73% về việc; 35% về tiền; Năm 2020 đạt 84,67% về việc; 43,77% về tiền / chỉ tiêu Tổng cục giao: 81,5% về việc; 38% về tiền). Trong nhiệm kỳ 2016-2021, kết quả THADS đã đạt 95,93% về việc, 76,06% về tiền / tổng số có điều kiện thi hành.

- Để đạt được kết quả trên là do sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của lãnh đạo Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS, sự quan tâm, phối hợp của cấp uỷ, chính quyền địa phương, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo Cục luôn bám sát các kế hoạch, giữ vững tiến độ giải quyết án và sự đoàn kết nội bộ trong đơn vị.

2. Hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân

a) Hạn chế, tồn tại

- Việc tổ chức thi hành án đối với một số vụ việc thi hành án cho ngân hàng vẫn chưa được xử lý dứt điểm do tài sản kê biên bán đấu giá, đã giảm giá nhiều lần vẫn không có người đăng ký mua, số việc thi hành án chưa có điều kiện thi hành ngày càng tăng cao do nhận uỷ thác từ các đơn vị khác sau khi đã xử lý xong tài sản tại địa phương uỷ thác về lại đơn vị điển hình như vụ Công ty CP Thịnh Phát còn phải thi hành hơn 361 tỷ đồng cho Ngân hàng Phát triển.

- Tài sản kê biên, bán đấu giá, đã giảm giá nhiều lần vẫn không có người đăng ký mua (hiện còn 23 việc với số tiền hơn 30 tỷ) do đó làm kéo dài thời gian tổ chức thi hành án.

- Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành và chuyên môn nghiệp vụ hiệu quả áp dụng tại một số đơn vị chưa đáp ứng được yêu cầu.

b) Khó khăn, vướng mắc

- Chế tài xử lý đối với việc trốn tránh, chống đối việc thi hành án chưa đủ mạnh, nhất là trong thi hành án hành chính, quy trình thủ tục chưa thật sự gọn, còn qua nhiều công đoạn, thủ tục dẫn đến kéo dài việc thi hành án.

- Trong quá trình tổ chức thi hành án, công tác phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến việc thi hành án của một số cơ quan liên quan chưa được kịp thời, thiếu trách nhiệm đặc biệt là việc cung cấp các thông tin liên quan đến tài sản là quyền sử dụng đất của người phải thi hành án.

- Tài sản bán đấu giá nhiều lần vẫn không thành mặc dù đã giảm giá nhiều lần, dẫn đến kéo dài việc tổ chức thi hành án. Ngoài ra việc kê khai tài sản, kiểm soát thu nhập của cá nhân còn chưa hoàn thiện, cho nên việc xác minh, nắm bắt thông tin về tài sản, thu nhập của người phải thi hành án gặp nhiều khó khăn.

- Nhiều cơ quan THADS trên địa bàn trụ sở làm việc được đầu tư xây dựng đã lâu, đến nay đã xuống cấp, diện tích phòng làm việc không đáp ứng yêu cầu, do số lượng biên chế và công việc tăng làm ảnh hưởng rất lớn đến quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là trong công tác tiếp công dân (do không thể bố trí

được phòng tiếp công dân riêng). Mặt khác, tất cả các cơ quan THADS trên địa bàn chưa được quan tâm đầu tư xây dựng kho vật chứng.

- Dịch bệnh Covid-19 bùng phát, lan rộng tại địa phương nên hệ thống chính trị phải vào cuộc để tập trung phòng chống dịch bệnh, Vì vậy công tác thi hành án dân sự và công tác phối hợp trong thi hành án dân sự gặp khó khăn (*như phải tạm dừng xác minh điều kiện thi hành án, hoãn tổ chức cưỡng chế, kê biên tài sản, không thể tổ chức giao tài sản cho người trúng đấu giá,..*) do đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết án, mặt khác toà án tạm dừng xét xử, khi hết dịch tiến hành xét xử làm cho số lượng án các tháng cuối năm tăng đột biến.

c) Nguyên nhân

- *Về chủ quan*: Một số lãnh đạo đơn vị chưa thật sự nhận thức đầy đủ về trách nhiệm được giao nên chưa tích cực, chủ động trong việc chỉ đạo tổ chức thi hành án dân sự, chưa phát huy được vai trò người đứng đầu trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Mối quan hệ với các cơ quan hữu quan ở địa phương chưa thật sự mang lại hiệu quả, đặc biệt trong công tác phối hợp xác minh, kiểm tra hiện trạng, thu giữ giấy tờ và cưỡng chế thi hành án.

- Công tác phối hợp của một số cơ quan, đơn vị có liên quan trong một số trường hợp hiệu quả chưa cao, chưa đồng thuận về phương án giải quyết.

- *Về khách quan*: Số việc thụ lý mới ngày càng tăng về việc, tiền, trong khi đó số lượng biên chế ngày càng giảm, do đó công chức phải kiên nhiệm quá nhiều việc, dẫn đến quá tải, chất lượng, hiệu quả công việc chưa cao.

- Chưa có cơ chế, chế tài đủ mạnh để bảo vệ Chấp hành viên trong những trường hợp đương sự chống đối quyết liệt, manh động, hoặc lợi dụng khiếu nại, tố cáo để xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của Chấp hành viên nhưng chưa được xử lý kịp thời để răn đe, phòng ngừa.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CÔNG TÁC NHIỆM KỲ TIẾP THEO.

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục nghiên cứu, tham gia góp ý vào Kế hoạch rà soát các quy định của Luật THADS để hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành hiệu quả các văn bản pháp luật về THADS, thi hành án hành chính.

- Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ về THADS, THAHC được giao theo Nghị quyết số 96/2019/QH14. Quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về THADS và các quy định pháp luật có liên quan, đặc biệt là các quy định mới được ban hành tại Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/03/2020 và Thông tư số 06/TT-BTP ngày 21/11/2019; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 06/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Chỉ thị về tăng cường công tác THADS; Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính. Tập trung chỉ đạo, phối hợp thi hành hiệu quả các vụ việc THADS trọng điểm, các vụ việc phức tạp. Có giải pháp cụ thể, hữu hiệu thu hẹp dần lượng án tồn đọng hàng năm.

- Phân đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án. Tập trung thi hành, nâng cao tỷ lệ thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế, án tín dụng, ngân hàng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính chính xác trong công tác xác minh, phân loại án và tổ chức thi hành án. Ra quyết định thi hành án đúng quy định đối với 100% bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật. Bảo đảm theo dõi việc thi hành đối với 100% bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có nội dung theo dõi.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hướng dẫn nghiệp vụ, bảo đảm chất lượng, đúng trình tự thủ tục 100% và đúng thời hạn ít nhất 95% số văn bản xin ý kiến chỉ đạo. Khắc phục các vi phạm trong kê biên, đấu giá tài sản thi hành thi hành án, hạn chế tối đa các vụ việc liên quan đến bồi thường Nhà nước, bảo đảm tài chính và các vụ việc đấu giá thành nhưng chưa giao được tài sản.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong toàn đơn vị. Thực hiện tiếp công dân theo định kỳ quy định, giải quyết xong ít nhất 97% số đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Tích cực tham gia, phối hợp giải quyết cơ bản những vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức, bộ máy công chức thi hành án ngày càng trong sạch, vững mạnh, đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác chỉ đạo, điều hành theo phương châm **“hướng về cơ sở”**, kịp thời tháo gỡ, khó khăn cho cơ sở.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thi hành án, coi đây là giải pháp đột phá trong cải cách lề lối làm việc, bảo đảm công khai, minh bạch, nêu cao tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp, kiện toàn tổ chức bộ máy đội ngũ công chức THADS trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, bảo đảm thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản đúng pháp luật, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các sai phạm.

2. Giải pháp cơ bản:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ liên quan đến công tác THADS; các nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch công tác, chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp, tổng cục Thi hành án dân sự về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác hằng năm.

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức THADS, tập trung, quyết liệt trong công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế. Ưu tiên các nguồn lực tập trung thi hành dứt điểm các vụ việc có điều kiện thi hành.

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch việc thực hiện các quy định về xác minh điều kiện thi hành án, bảo đảm xác minh, phân loại chính xác, đúng pháp luật án có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành. Thực hiện nghiêm túc việc xác minh định kỳ đối với các vụ việc chưa có điều kiện thi hành. Đăng tải đúng quy định pháp luật về thông tin người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành trên Trang Thông tin điện tử THADS.

- Tập trung xử lý dứt điểm các việc có điều kiện thi hành án; tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương, Ban Chỉ đạo THADS chỉ đạo việc phối hợp tổ chức cưỡng chế thi hành án, đặc biệt là cưỡng chế giao tài sản đã bán đấu giá thành; giải quyết dứt điểm các vụ việc trọng điểm, giá trị lớn, phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan có thẩm quyền thực hiện nghiêm túc các quy định về thẩm định giá và đấu giá tài sản kê biên, có biện pháp công khai, minh bạch thông tin về hoạt động đấu giá tài sản kê biên tại các cơ quan THADS, ngăn ngừa, hạn chế hiện tượng trục lợi, thông đồng, móc nối, đim giá, đồng thời, tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, chần chừ và xử lý nghiêm những sai sót, vi phạm trong hoạt động này.

- Thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo với tinh thần trách nhiệm cao, đúng pháp luật, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài, đồng thời hạn chế phát sinh những vụ việc mới. Tiếp tục phát triển “Đường dây nóng” và tiếp nhận kiến nghị, phản ánh, thắc mắc, khiếu nại, tố cáo nhằm nắm bắt và xử lý kịp thời nguyện vọng, vướng mắc của người dân trong quá trình thi hành án.

- Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tại các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành nghĩa vụ thi hành án.

- Thực hiện kịp thời có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Tổng cục, Bộ Tư pháp, Ban thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức cán bộ, bảo đảm tính chủ động, kịp thời, hợp lý. Trong đó, chú trọng kiện toàn công chức lãnh đạo quản lý cho các đơn vị, công chức chuyên môn đối với đơn vị còn thiếu hoặc còn hạn chế. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác,... Xử lý nghiêm đối với công chức, người lao động vi phạm đạo đức, lối sống, vi phạm về chuyên môn, nghiệp vụ. Tiếp tục thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp liên ngành đã ký kết, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả công tác THADS. Chú trọng phối hợp trong việc giải quyết vụ việc khó khăn, vướng mắc và phối hợp thực hiện việc thi hành án đối với người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại các Trại giam, trại tạm giam bảo đảm chủ động, hiệu quả.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành từ Cục đến các phòng chuyên môn và các Chi cục. Trong đó, tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu về thi hành án dân sự. Tiếp tục thực hiện tốt việc phân công Lãnh đạo Cục trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc công tác THADS, theo dõi thi hành án hành chính đối với các Chi cục, bảo đảm nắm sát tình hình, kết quả công tác của các đơn vị để kịp thời có biện pháp chỉ đạo thi hành án có hiệu quả. Thực hiện kịp thời, đúng quy trình, có chất lượng đối với công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ THADS, hạn chế để xảy ra vi phạm, thiếu sót về chuyên môn nghiệp vụ.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra theo kế hoạch, tăng cường kiểm tra đột xuất, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm đối với những sai phạm, thiếu sót phát hiện qua công tác kiểm tra. Gắn công tác

kiểm tra với việc phúc tra, kiến nghị xử lý đối với những trường hợp không chấp hành nghiêm túc kết luận kiểm tra. Thường xuyên chú trọng công tác tự kiểm tra trong nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, ý thức trách nhiệm trong công tác của công chức, người lao động.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác văn phòng, thống kê, công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách thủ tục hành chính từ Cục đến các Chi cục, bảo đảm chế độ thông tin báo cáo, thống kê thông suốt, kịp thời, chính xác không chạy theo thành tích. Tạo chuyển biến đối với công tác quản lý, điều hành ngân sách, tài sản, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình chấp hành chế độ, chính sách quản lý tài chính, tài sản, kế toán nghiệp vụ thi hành án.

- Phát huy hơn nữa tinh thần đoàn kết nội bộ, thực hiện nghiêm quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan. Chú trọng cải thiện về đời sống, thu nhập để tạo niềm tin cho công chức yên tâm trong công tác. Tăng cường vai trò của cấp ủy, các đoàn thể trong việc giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác đối với công chức và tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao của Cục, các Chi cục.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho công chức làm công tác THADS, quan tâm, chú trọng và có chế độ chính sách đãi ngộ kịp thời, tương xứng đối với công chức được luân chuyển, điều động, biệt phái.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh:

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp chặt chẽ trong công tác tổ chức thi hành án, đặc biệt là trong công tác xác minh, kê biên, cưỡng chế tài sản và giao tài sản cho người trúng đấu giá.

Tổng cục Thi hành án dân sự: Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng trụ sở và kho vật chứng cho các đơn vị, quan tâm công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Trên đây là báo cáo của Cục THADS tỉnh Kon Tum về kết quả công tác THADS, hành chính nhiệm kỳ năm 2016-2021 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong nhiệm kỳ tiếp theo trình kỳ họp thứ 12 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI./.

Nơi nhận:

- TT Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh (phối hợp);
- Lưu: VT, VP/CTHADS.

CỤC TRƯỞNG

Cao Minh Hoàng Tùng

